

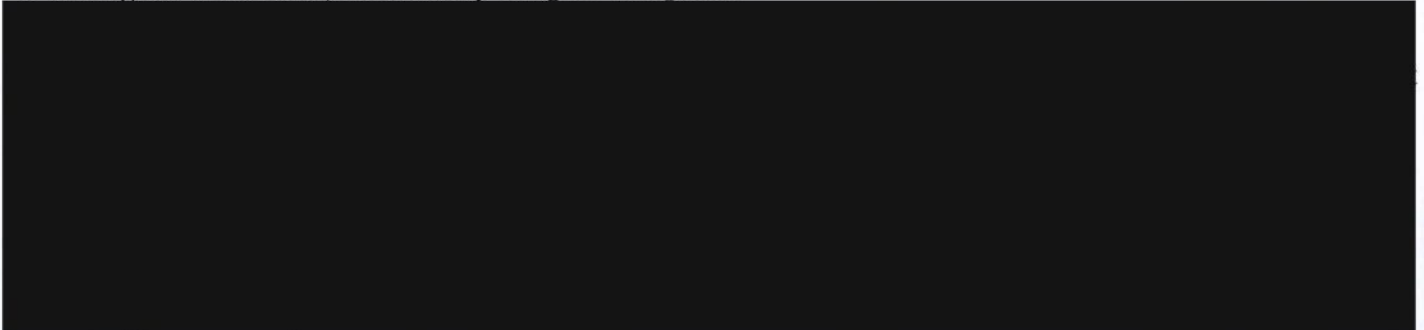
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 105/T/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm



1. Tên sản phẩm: **Bao bì thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm: Dụng cụ làm bánh bằng nhựa ABS**

Nhãn hiệu: SAN NENG

2. Thành phần tiếp xúc với thực phẩm: nhựa ABS

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: không có thời hạn sử dụng.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Quy cách đóng gói: Chiếc hoặc Bộ

Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng gói trong túi PE, ngoài là hộp giấy theo tiêu chuẩn xuất khẩu của nhà sản xuất

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Tên nhà máy: SAN NENG BAKE WARE (WUXI) CO. LTD.

Địa chỉ: No.316 Youyi Northern RD., Xishan, Wuxi City, Jiangsu Province, China./ Trung Quốc.

**III. Mẫu nhãn sản phẩm** (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 12-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì và dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./

Hà Nội, ngày 07 tháng 07 năm 2025

PHI DUNG NHAN PHU SAN PHAM DU KIEN

, dung cu, vat lieu bao goi, chua dung thuc pham: Dung cu lam banh bang nhua



Huong dan bao quan  
Nam san xuat  
Nhap khieu va phan phoi  
Quy cac dong goi  
Thong tin canh bao

: Khong cham nguon lua hoac cho vao lo nuong

## HÌNH ẢNH SẢN PHẨM

Bao bì thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm:

Dụng cụ làm bánh bằng nhựa ABS

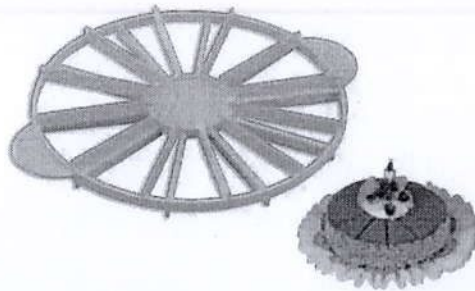
ằng nhựa



Revolving Cake Stand (Pink)

|               |             |            |
|---------------|-------------|------------|
| <b>SN4153</b> | ABS Plastic | ø265x127mm |
|---------------|-------------|------------|

Dụng cụ cắt bột bằng nhựa

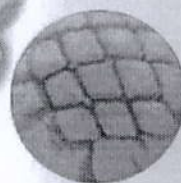


Cake Divider(10/12 Slices)

ABS Plastic

**SN4751**

ø271x26mm



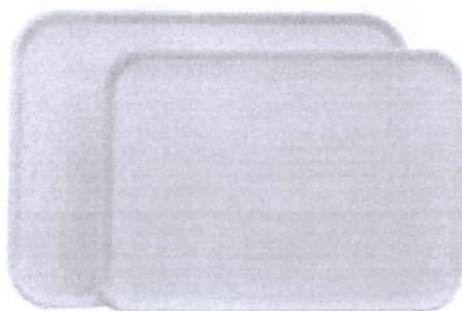
Lattice Mark

ABS Plastic

**SN4181**

ø104x33mm

ura



Plastic Display Tray (White)

|        |             |              |
|--------|-------------|--------------|
| SN4322 | ABS Plastic | 412x300x22mm |
| SN4323 | ABS Plastic | 455x342x18mm |



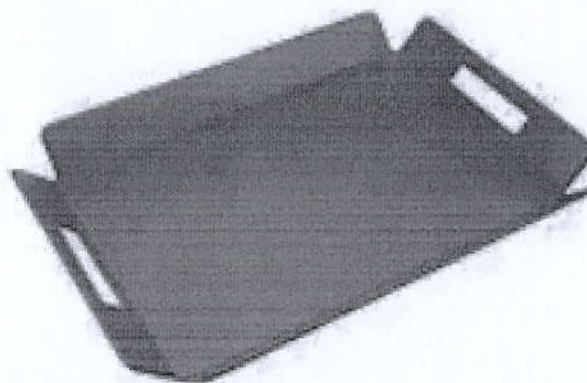
Antibacterial Plastic Round Display Tray (White)

|        |                                                |  |
|--------|------------------------------------------------|--|
| SN4331 | ABS Plastic + silver ion bactericide ø320x27mm |  |
|--------|------------------------------------------------|--|



Antibacterial Plastic Square Display Tray (White)

|                                      |              |
|--------------------------------------|--------------|
| SN4335                               | 330x330x25mm |
| ABS Plastic + silver ion bactericide |              |



Plastic Display Tray

|        |             |              |
|--------|-------------|--------------|
| SN4402 | ABS Plastic | 360x280x31mm |
| SN4403 | ABS Plastic | 435x330x45mm |



Antibacterial Plastic Display Tray (White) 304 S/S

|     |              |
|-----|--------------|
| 15" | 381x286x21mm |
| 16" | 406x305x23mm |
| 17" | 432x324x21mm |

ABS Plastic + silver ion bactericide



Plastic Display Tray (White)

|        |             |              |
|--------|-------------|--------------|
| SN4322 | ABS Plastic | 412x300x22mm |
| SN4323 | ABS Plastic | 455x342x18mm |



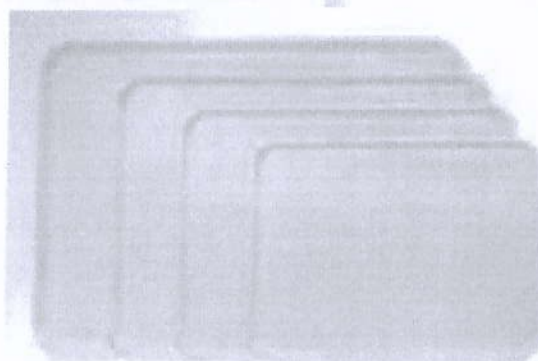
Antibacterial Plastic Round Display Tray (White)

SN4331 ABS Plastic + silver ion bactericide  $\phi 320 \times 27 \text{mm}$



Antibacterial Plastic Square Display Tray (White)

|                                      |              |
|--------------------------------------|--------------|
| SN4335                               | 330x330x25mm |
| ABS Plastic + silver ion bactericide |              |



Antibacterial Plastic Display Tray (White) 304 S/S

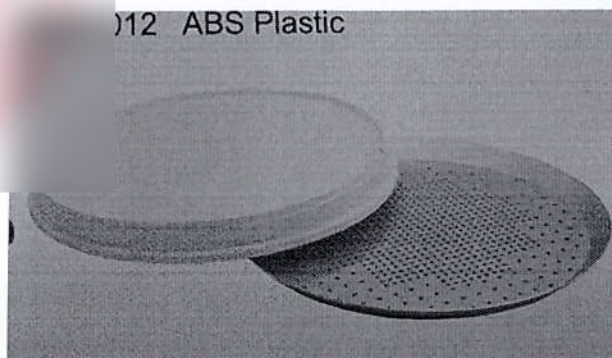
|        |     |              |
|--------|-----|--------------|
| SN4343 | 15" | 381x286x21mm |
| SN4344 | 16" | 406x305x23mm |
| SN4345 | 17" | 432x324x21mm |

ABS Plastic + silver ion bactericide

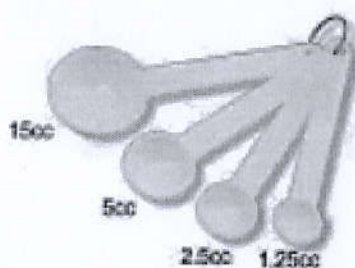
## Nắp đựng bánh/nắp khuôn pizza bằng nhựa

7 top cover-small(12Pcs/Set)

012 ABS Plastic



## Dụng cụ đo bằng nhựa

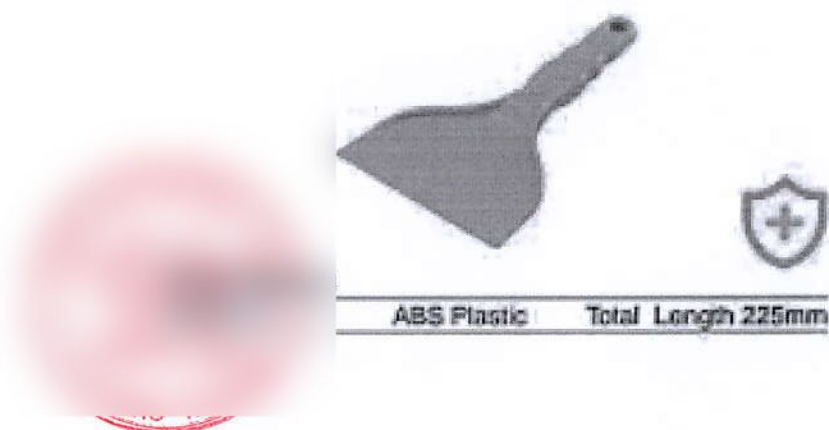


Plastic Measuring Spoons (4 Pcs/Set)

SN4691

ABS Plastic

**Dụng cụ xúc bánh/vét bột bằng nhựa**





AR-25-VD-100412-01-VI / EUVNHC-00343484- Trang : 1 / 1

Mã số mẫu : 743-2025-00096942

Mã số Eol : 005-32410-478028  
Tên mẫu : Bao bì thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm: Dụng cụ làm bánh bằng nhựa ABS  
Tình trạng mẫu : (I) Mẫu đựng trong bao bì kín  
Ngày nhận mẫu : 04/06/2025 Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 11/06/2025  
Thời gian thử nghiệm : 04/06/2025 - 09/06/2025

| STT | CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM                                                | ĐƠN VỊ | PHƯƠNG PHÁP THỬ                                                                      | KẾT QUẢ                    |
|-----|--------------------------------------------------------------------|--------|--------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| 1   | VW06Q VW (a) Cadimi (Cd)                                           | µg/ g  | QCVN 12-1:2011/BYT (chuẩn bị mẫu/sample preparation) & AOAC 2015.01 (đo/measurement) | Không phát hiện (LOD=0.05) |
| 2   | VW06B VW (a) Chì (Pb)                                              | µg/ g  | QCVN 12-1:2011/BYT (chuẩn bị mẫu/sample preparation) & AOAC 2015.01 (đo/measurement) | Không phát hiện (LOD=0.05) |
| 3   | VW06K VW (a) Kim loại nặng (Acid acetic 4%, 60°C, 30 phút)         | µg/ ml | QCVN 12-1:2011/BYT                                                                   | Không phát hiện (LOD=0.4)  |
| 4   | VW06I VW (a) Lượng KMnO <sub>4</sub> sử dụng (Nước, 60°C, 30 phút) | µg/ ml | QCVN 12-1:2011/BYT                                                                   | Không phát hiện (LOD=1)    |

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

  
Trần Thị Mỹ Dung  
Giám Đốc Chi Nhánh Miền BắcLy Hoàng Hải  
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Trần Thị Mỹ Dung 26/06/2025, và được phê duyệt điện tử bởi Ly Hoàng Hải 26/06/2025.

## Ghi chú giải thích

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.  
Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.  
Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải [www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/](http://www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/).  
Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.  
(I): Thông tin này được cung cấp bởi khách hàng.  
Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng xây dựng.  
Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.  
Các phép thử bắt đầu với ký tự "VD", "VF", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng.  
(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.